TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 16/5/2022
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Lâm Thị Nguyện**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Võ Quang Truyền**

2. Ông **Đinh Khắc Quỳnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trương Thị Thảo Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Du** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 335/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXX-ST ngày 26 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hà Như Th**, sinh năm: 1973; địa chỉ: Số nhà A6, khu phố H, phường T, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh V (Nguyễn Thanh D)**, sinh năm: 1976; địa chỉ: Số nhà A6, khu phố H, phường T, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hà Như Th trình bày: Chị Th và Nguyễn Thanh V (D) có tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại UBND xã HT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh (nay là phường HT, thị xã HT). Vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh V không lo làm ăn phụ giúp gia đình, hay đi uống rượu về là gây sự quậy phá, đánh đuổi vợ con. Nhận thấy, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên chị Th yêu cầu ly hôn với anh V.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu là cháu Nguyễn Thanh Ngh, sinh

năm 1996, Nguyễn Phát T, sinh ngày 08/4/2004, hai cháu đã trưởng thành chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Bị đơn anh Nguyễn Thanh V (Nguyễn Thanh D) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh V vắng mặt không có lý do.***

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên còn vi phạm về việc đưa vụ án ra xét xử trễ hạn theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: chị Th, anh V tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND phường HT, thị xã HT, đây là hôn nhân hợp pháp nên đươc pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do anh V không làm ăn phụ giúp gia đình, thường uống rượ về quậy phá, cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh chị đã hết, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên chị Th xin ly hôn với anh V là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thanh Ngh, sinh năm 1996, Nguyễn Phát T, sinh ngày 08/4/2004, hai con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tính án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Chị Hà Như Th có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Thanh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng V vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Th và anh V theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân của chị Hà Như Th với anh Nguyễn Thanh V thấy rằng: Chị Th, anh V sống chung như vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND phường HT, thị xã HT đây là hôn nhân hợp pháp nên đươc pháp luật bảo vệ. Chị

Th thừa nhận chị và anh V chung sống hạnh phúc được những năm đầu nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh V không lo làm ăn phụ giúp gia đình, hay đi uống rượu về là gây sự quậy phá, đánh đuổi vợ con. Do đó, giữa chị Th và anh V không còn tình cảm vợ chồng , mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài , mục đích hôn nhân không đạt được , nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th là có cơ sở phù hợp.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thanh Ngh, sinh năm 1996, Nguyễn Phát T, sinh ngày 08/4/2004, hai con đã trưởng thành, chị Th không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Tài sản chung, nợ chung: Chị Th không yêu cầu giải quyết và khai không có nợ chung, nên không đặt ra giải quyết.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn như nhận định nêu trên là có cơ sở phù hợp.

[6]. Về án phí: Chị Th phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 /12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Như Th đối với anh Nguyễn Thanh V (Nguyễn Thanh D).

Chị Hà Như Th, anh Nguyễn Thanh V (Nguyễn Thanh D) được ly hôn.

2. Về con chung: Chị Th, anh V có 02 con chung tên Nguyễn Thanh Ngh, sinh năm 1996, Nguyễn Phát T, sinh ngày 08/4/2004, hai con đã trưởng thành, chị Th không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

3. Tài sản chung, nợ chung: Chị Th không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và khai không nợ chung, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hà Như Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0020371 ngày 08/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị Th đã nộp án phí xong.

Chị Hà Như Th, anh Nguyễn Thanh V (Nguyễn Thanh D) có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lâm Thị Nguyện